

Số/No: 1002/CV-TCTHK-VP

Hà Nội, ngày/ day 26 tháng/ month 6 năm/year 2025



**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ/
Regular Information Disclosure**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh.

To: State Securities Commission/ Ho Chi Minh Stock Exchange;

1. Tên công ty/ *Name of organization*: Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP/
Vietnam Airlines JSC

- Mã chứng khoán/ *Stock code*: HVN

- Địa chỉ/ *Address*: 200 Nguyễn Sơn, Quận Long Biên, Hà Nội/ *200 Nguyen Son street, Long Bien district, Hanoi city, Vietnam*

- Điện thoại/ *Tel*: 024 38 732 732 - Fax: 024 38 720 429

- Người UQ CBTT/ *Person authorized to disclose information*: Kim Thị Thu Huyền

Người phụ trách quản trị- Thư ký Tổng công ty/ *Chief Administrator - Secretary of the company*.

2. Nội dung thông tin công bố/ *Contents of disclosure*:

Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam/ *Resolution and Minutes of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders of Vietnam Airlines JSC*.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty từ ngày 26/06/2025 tại đường dẫn (chuyên mục Quan hệ cổ đông)/ *This information was published on the company's website on 26/06/2025, as in the link: <https://www.vietnamairlines.com/vn/vi/vietnam-airlines/investor-relations>/<https://www.vietnamairlines.com/vn/en/vietnam-airlines/investor-relations>*.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law./*

Nơi nhận/To:

- Như trên;
- Chủ tịch HĐQT (để b/c);
- TGD (để b/c);
- VP, TT, TCKT, KTNB;
- Lưu: VT, VP (QUANGPHM).

TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT

NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ-

THƯ KÝ TỔNG CÔNG TY

Organization representative

Chief Administrator - Secretary of the company



Kim Thị Thu Huyền

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 25 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tổng công ty Hàng không Việt Nam (200 phố Nguyễn Sơn - Phường Bồ Đề - Quận Long Biên - Hà Nội).

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines), mã số doanh nghiệp: 0100107518 đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây gọi là Đại hội) với các nội dung như sau:

A. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025.
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
- Báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT) về quản trị và kết quả và kết quả hoạt động của HĐQT và từng Thành viên HĐQT; Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT năm 2024.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024.
- Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên HĐQT, BKS.
- Báo cáo cập nhật Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025.
- Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT.
- Báo cáo về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines.

B. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

- Tại thời điểm kiểm tra tư cách cổ đông lúc khai mạc Đại hội

Tham dự Đại hội có 86 người, sở hữu và đại diện cho 2.067.010.703 (*Hai tỷ không trăm sáu mươi bảy triệu không trăm mười nghìn bảy trăm linh ba*) cổ phần, chiếm 93,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

2. Tại thời điểm thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội

Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại thời điểm diễn ra việc biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội là: 115 người, sở hữu và đại diện cho 2.122.226.473 (*Hai tỷ một trăm hai mươi hai triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn bốn trăm bảy mươi ba*) cổ phần.

C. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

I. Khai mạc Đại hội và công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ông Kiều Anh - Chánh Văn phòng Vietnam Airlines giới thiệu khách mời, đại biểu. Đại hội trân trọng đón nhận sự hiện diện của:

- Ông Phùng Quốc Chí - Cục trưởng Cục Phát triển DNNN, Bộ Tài chính;
- Ông Vũ Ngọc Anh - Vụ trưởng Vụ Quản lý doanh nghiệp, Bộ Xây dựng;
- Ông Đỗ Hồng Cẩm - Phó Cục trưởng Cục HKVN;
- Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines;
- Ông Lê Hồng Hà - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines;
- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Người phụ trách kế toán, Chủ tịch Công đoàn, Lãnh đạo các công ty con, Lãnh đạo và đại diện các Cơ quan, Đơn vị đại diện cho các cổ đông người lao động của Vietnam Airlines;
- Đại diện cổ đông SCIC, cổ đông chiến lược ANA Holdings Inc., cổ đông Vietcombank cùng các cổ đông của Vietnam Airlines.

2. Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines tuyên bố khai mạc Đại hội.

3. Ông Vũ Đình Thủy - Trưởng Ban Tổ chức và Nhân lực, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Vietnam Airlines: 24.615 cổ đông, trong đó có 112 tổ chức và 24.503 cá nhân.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines: 2.214.394.174 (*Hai tỷ hai trăm mười bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn một trăm bảy mươi bốn*) cổ phần.

- Tổng số cổ đông được mời đủ tư cách tham dự Đại hội: 24.615 cổ đông đại diện cho 2.214.394.174 cổ phần (tương ứng với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết).

- Tổng số cổ đông, đại diện được ủy quyền của cổ đông đủ tư cách hợp lệ tham dự Đại hội là: 86 người, sở hữu và đại diện cho 2.067.010.703 (*Hai tỷ không trăm sáu mươi bảy triệu không trăm mười nghìn bảy trăm linh ba*) cổ phần, chiếm 93,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020 và Điều lệ hiện hành Vietnam Airlines, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Vietnam Airlines là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

II. Giới thiệu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký

1. Ban Chủ tọa

Thay mặt Ban tổ chức Đại hội, ông Kiều Anh - Chánh Văn phòng Vietnam Airlines đã giới thiệu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, bao gồm các thành viên sau:

- Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines: Chủ tọa;
- Ông Lê Hồng Hà - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Tạ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Lê Trường Giang - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Đinh Việt Tùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Thành viên.

2. Ban Thư ký Đại hội

Ông Kiều Anh - Chánh Văn phòng Vietnam Airlines đã giới thiệu Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử để thực hiện nhiệm vụ ghi chép Biên bản, Nghị quyết Đại hội, gồm các ông/bà có tên sau:

- Bà Kim Thị Thu Huyền - Người phụ trách quản trị - Thư ký Tổng công ty: Trưởng ban;
- Bà Âu Thị Thuý Hà - Phó Trưởng Ban Đầu tư – Mua sắm Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Đỗ Anh Tuấn - Phó Trưởng Ban Pháp chế Vietnam Airlines: Thành viên.

3. Bầu Ban Kiểm phiếu

- Để thực hiện công tác bầu cử và biểu quyết tại Đại hội, sau khi xem xét nhân sự do Chủ tọa giới thiệu, Đại hội đã bầu Ban Kiểm phiếu, gồm các ông/bà có tên sau:

- Ông Đặng Ngọc Trường - Phó Trưởng Ban Tài chính – Kế toán Vietnam Airlines: Trưởng ban;
- Bà Hà Thị Thu Hằng - Phó Trưởng Ban Kế hoạch & Phát triển Vietnam Airlines: Thành viên;
- Ông Lưu Hồng Sơn - Phó Chánh Văn phòng Vietnam Airlines: Thành viên.

III. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội

Thay mặt Ban Chủ tọa, ông Đinh Việt Tùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines đã trình bày Dự thảo Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

IV. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa Đại hội đã báo cáo với Đại hội về việc xin rút 01 nội dung về “Chiến lược phát triển TCT giai đoạn 2026-2035, tầm nhìn đến 2045” và sẽ chuyển để báo cáo ĐHCĐ thường niên năm sau.

Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines, Chủ tọa Đại hội công bố nội dung Chương trình Đại hội.

Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

V. Nội dung chính của Đại hội

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025

Đại hội đã nghe ông Lê Hồng Hà - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines trình bày Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025 của Vietnam Airlines với các nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	TH 2024	TH/KH (%)
1.	Hành khách vận chuyển	Triệu khách	22,64	22,75	100,5
2.	Hành khách luân chuyển	Tỷ khách.km	38,24	37,21	97,3
3.	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	273,5	310,5	113,5
4.	Hàng hóa luân chuyển	Triệu tấn.km	926,4	1.017,3	109,8
5.	Tấn luân chuyển (RTK)	Tỷ tấn.km	4,37	4,36	99,7
6	Doanh thu				

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2024	TH 2024	TH/KH (%)
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	105.946	112.777	106,4
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	80.984	84.478	104,3
7	Lợi nhuận trước thuế				
7.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	4.524	8.416	186,0
7.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	105	2.787	2.645,6
8	Lợi nhuận sau thuế				
8.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	4.233	7.958	188,0
8.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	105	2.775	2.634,5
9	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	283,6	24,0	8,5

1.2 Các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2025	KH2025/TH2024
1.	Khách vận chuyển	Triệu khách	25,4	111,6%
2.	Khách luân chuyển	Tỷ khách.km	41,84	112,4%
3.	Hàng hóa vận chuyển	Nghìn tấn	346,2	111,5%
4.	Hàng hóa luân chuyển	Triệu tấn.km	1.129	111,0%
5.	Tấn luân chuyển (RTK)	Tỷ tấn.km	4,89	112,3%
6.	Doanh thu			
6.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	116.715	103,5%
6.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	93.283	110,4%
7.	Lợi nhuận trước thuế			

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2025	KH2025/TH2024
7.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	5.554	66,0%
7.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	4.168	149,6%
8.	Lợi nhuận sau thuế			
8.1	Hợp nhất	Tỷ đồng	5.119	64,3%
8.2	Công ty mẹ	Tỷ đồng	4.168	150,2%
9.	Tổng kinh phí đầu tư	Tỷ đồng	2.090,0	8.708,3%

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT).

2. Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024

Đại hội đã nghe ông Trần Văn Hữu – Người phụ trách kế toán Vietnam Airlines trình bày Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

ĐVT: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2024)		
A. Tổng cộng tài sản	49.461	58.187
1. Tài sản ngắn hạn	8.233	17.338
2. Tài sản dài hạn	41.228	40.849
B. Tổng cộng nguồn vốn	49.461	58.187
1. Nợ phải trả	55.063	67.531
2. Vốn chủ sở hữu	(5.602)	(9.344)
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	22.144	22.144

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
- Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế chưa phân phối	(29.747)	(33.614)
II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2024		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	84.478	112.707
Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu tài chính	83.764	107.208
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	81.690	104.361
Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD, chi phí tài chính	81.474	104.080
3. Lãi/(Lỗ) trong công ty liên kết		70
4. Lợi nhuận/(Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	2.290	3.199
5. Lợi nhuận/(Lỗ) kế toán trước thuế	2.787	8.416
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	12	390
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		68
6. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế TNDN	2.775	7.958
Trong đó:		
- Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế của Công ty mẹ		7.564
- Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế của CĐ không kiểm soát		394

Về phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty mẹ:

- Trên Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2024, Lợi nhuận sau thuế TNDN là: 2.775.409.368.905 đồng;
- Lỗ sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2024: (-) 29.746.791.939.469 đồng.

Với lỗ lũy kế tại ngày 31/12/2024 của Công ty mẹ gần (-) 29.747 tỷ đồng; lỗ lũy kế hợp nhất trên (-) 33.614 tỷ đồng, Vietnam Airlines không có lợi nhuận để phân phối.

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT)

3. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng Thành viên HĐQT; Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Vietnam Airlines năm 2024

Đại hội đã nghe ông Tạ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines trình bày Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng Thành viên HĐQT.

Đại hội đã nghe ông Trương Văn Phước - Thành viên độc lập HĐQT Vietnam Airlines trình bày Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Vietnam Airlines năm 2024

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT).

4. Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024

Đại hội đã nghe bà Dương Thị Việt Thắm - Trưởng BKS Vietnam Airlines trình bày Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024.

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT).

5. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên HĐQT và BKS

Đại hội đã nghe ông Lê Trường Giang - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines trình bày Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên HĐQT và BKS với các nội dung chính như sau:

5.1 Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát là **6.216,8** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 5.411,9 triệu đồng
- Quỹ thù lao: 804,9 triệu đồng

5.2 Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát là **9.432** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 8.184 triệu đồng
- Quỹ thù lao: 1.248 triệu đồng

(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT).

6. Báo cáo cập nhật Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025

Đại hội đã nghe ông Lê Hồng Hà - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines trình bày Báo cáo cập nhật Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025 *(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT).*

7. Báo cáo về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines

Đại hội đã nghe ông Tạ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines trình bày Báo cáo về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines *(Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 của HĐQT).*

8. Thảo luận và biểu quyết

8.1 Thảo luận

Đại hội đã thảo luận về từng nội dung của các Báo cáo nêu trên. Có 12 cổ đông đưa ra 15 câu hỏi. Ban Chủ tọa và đại diện Vietnam Airlines đã giải đáp rõ ràng, đầy đủ, công khai, minh bạch. Ban Thư ký đã ghi chép đầy đủ tất cả các câu hỏi và nội dung trả lời. Các cổ đông tham dự Đại hội đã nhất trí với nội dung giải đáp của Ban Chủ tọa và đại diện Vietnam Airlines. Do điều kiện về thời gian, Đại hội nhất trí giao Ban Chủ tọa chỉ đạo Ban Thư ký tổng hợp các câu hỏi, trả lời tại Đại hội và công bố trên trang thông tin điện tử của Vietnam Airlines (www.vietnamairlines.com, chuyên mục Quan hệ cổ đông).

Ý kiến Cổ đông Nhà nước - Bộ Tài chính: Đề nghị Hội đồng quản trị Vietnam Airlines chỉ đạo có ý kiến với Người đại diện phần vốn đầu tư của Vietnam Airlines tại các đơn vị thành viên về việc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đảm bảo tỷ lệ tăng trưởng doanh thu hoặc sản lượng trên 8% so với thực hiện năm 2024 theo đúng tinh thần chỉ đạo của TTCP, Bộ Tài chính.

Ý kiến Cổ đông SCIC: Đề nghị Vietnam Airlines tiếp tục rà soát, tiết giảm, tối ưu hóa chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; chịu trách

nhiệm toàn diện về triển khai các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, không để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, thất thoát vốn; bảo toàn và phát triển vốn tại doanh nghiệp.

8.2 Biểu quyết

8.2.1 Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025

a) Đại hội thông qua một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất, kinh doanh chủ yếu của Công ty mẹ - Vietnam Airlines năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2025	KH2025/TH2024
1.	Khách vận chuyển	Triệu khách	25,4	111,6%
2.	Tấn vận chuyển có doanh thu (RTK-Revenue tonne kilometre)	Tỷ tấn.km	4,89	112,3%
3.	Doanh thu công ty mẹ	Tỷ đồng	93.283	110,4%
4.	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	4.168	149,6%

b) Đại hội thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025:

Tổng mức đầu tư phát triển không vượt quá 2.090 tỷ đồng. Việc triển khai các dự án đầu tư phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư.

c) Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vietnam Airlines: Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh, được quyền xem xét, điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (nếu cần thiết), nhằm đảm bảo tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực, thích ứng linh hoạt trước các biến động khó lường của kinh tế thế giới; báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất về kết quả thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.2 Về Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập (Trường hợp cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thanh tra, kiểm tra kết luận có sự điều chỉnh về các chỉ tiêu có liên quan đến kết quả sản xuất, kinh doanh, chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2024, Đại hội giao Hội đồng quản trị Vietnam Airlines điều chỉnh các chỉ tiêu theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật); thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm tài chính 2024 nhằm tập trung nguồn lực cho phục hồi tài chính, đảm bảo cân đối dòng tiền và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.

- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.3 Về Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng Thành viên HĐQT

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.4 Về Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Vietnam Airlines năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.5 Về Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.6 Về Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên HĐQT và BKS

Đại hội đã biểu quyết thông qua nội dung báo cáo. Đại hội ủy quyền cho HĐQT phân phối quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên HĐQT, BKS. Nếu có sự thay đổi về số lượng Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên cũng như thời gian làm việc trong năm, thì quỹ tiền lương, thù lao sẽ được thay đổi tương ứng.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.110.173 phiếu, tương ứng 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 116.300 phiếu, tương ứng với 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.7 Về Báo cáo cập nhật Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua các nội dung cập nhật của Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chi tiết của Đề án và báo cáo ĐHĐCĐ kết quả triển khai.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.110.173 phiếu, tương ứng 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 116.300 phiếu, tương ứng với 0,01% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

8.2.8 Về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines

Đại hội đã biểu quyết thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh theo chi tiết tại Phụ lục I đính kèm và việc sửa đổi Điều 5, Điều 29, Điều 41 Điều lệ Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ lục II đính kèm.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu tán thành: 2.119.884.673 phiếu, tương ứng 99,89% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 2.341.800 phiếu, tương ứng với 0,11% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

9. Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT

9.1 Sau khi nghe ông Đinh Việt Tùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines, thay mặt Ban Chủ tọa trình bày dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT Vietnam Airlines, Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT Vietnam Airlines với tỷ lệ biểu quyết như sau:

- Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
- Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Tổng số phiếu tán thành: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

9.2 Đại hội đã nghe ông Lê Trường Giang - TV HĐQT Vietnam Airlines, trình bày Phương án kiện toàn nhân sự HĐQT (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 839/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 20/6/2025 của HĐQT*).

9.3 Đại hội biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm Thành viên HĐQT do cổ đông nhà nước – Bộ Tài chính (chiếm 55,2% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Vietnam Airlines) đề cử, bao gồm:

- Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tịch HĐQT Vietnam Airlines;
- Ông Lê Hồng Hà - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vietnam Airlines;
- Ông Tạ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines;
- Ông Lê Trường Giang - Thành viên HĐQT Vietnam Airlines.
- Tỷ lệ biểu quyết như sau:
 - Tổng số phát ra: 115 thẻ biểu quyết, tương ứng với 2.122.226.473 cổ phần, tương đương 2.122.226.473 phiếu biểu quyết.
 - Tổng số phiếu thu về: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Tổng số phiếu hợp lệ: 2.122.226.473 phiếu, tương ứng 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Tổng số phiếu tán thành: 2.119.884.673 phiếu, tương ứng 99,89% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Tổng số phiếu không tán thành: 2.341.800 phiếu, tương ứng với 0,11% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

9.4 Sau khi nghe ông Đặng Ngọc Trường - Phó Trưởng Ban Tài chính – kế toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn chi tiết về cách thức bầu cử, Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu bầu Thành viên HĐQT Vietnam Airlines.

10. Công bố kết quả bầu cử và kết quả biểu quyết

10.1 Đại hội đã nghe ông Đặng Ngọc Trường - Phó Trưởng Ban Tài chính – kế toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử Thành viên HĐQT Vietnam Airlines như sau:

- Số lượng phiếu bầu cử Thành viên HĐQT phát ra: 115 phiếu, đại diện cho 2.122.226.473 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 8.488.905.892 số phiếu bầu.

- Số lượng phiếu bầu cử Thành viên HĐQT thu về: 103 phiếu, đại diện cho 2.122.134.425 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 8.488.537.700 số phiếu bầu. Trong đó:

- + Số lượng phiếu bầu cử hợp lệ: 96 phiếu, tương ứng với 2.122.126.505 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 8.488.506.020 số phiếu bầu;

- + Số lượng phiếu bầu cử không hợp lệ: 07 phiếu, tương ứng với 7.920 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 31.680 số phiếu bầu.

Ông Đặng Ngọc Hòa (CCCD số 025072000351) được bầu làm Thành viên HĐQT Vietnam Airlines với 2.119.786.814 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu 99,89%. Nhiệm kỳ Thành viên HĐQT Vietnam Airlines của ông Đặng Ngọc Hòa là 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

Ông Lê Hồng Hà (CCCD số 001072092645) được bầu làm Thành viên HĐQT Vietnam Airlines với 2.119.788.012 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu 99,89%. Nhiệm kỳ Thành viên HĐQT Vietnam Airlines của ông Lê Hồng Hà là 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

Ông Tạ Mạnh Hùng (CCCD số 033072001572) được bầu làm Thành viên HĐQT Vietnam Airlines với 2.119.780.072 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu 99,89%. Nhiệm kỳ Thành viên HĐQT Vietnam Airlines của ông Tạ Mạnh Hùng là 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

Ông Lê Trường Giang (CCCD số 024067006666) được bầu làm Thành viên HĐQT Vietnam Airlines với 2.119.783.502 số phiếu bầu, tỷ lệ phiếu bầu 99,89%. Nhiệm kỳ Thành viên HĐQT Vietnam Airlines của ông Lê Trường Giang là 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

10.2 Ông Đặng Ngọc Trường - Phó Trưởng Ban Tài chính – kế toán Vietnam Airlines, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết về các vấn đề đã được thông qua như sau:

- Chương trình ĐHĐCĐ thường niên 2025: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Về Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024; việc không thực hiện phân phối lợi nhuận năm tài chính 2024: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng Thành viên HĐQT: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT Vietnam Airlines năm 2024: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và Kiểm soát viên năm 2024: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên HĐQT, BKS: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Báo cáo cập nhật Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,99% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- Thay đổi ngành, nghề kinh doanh theo chi tiết tại Phụ lục I đính kèm và sửa đổi Điều 5, Điều 29, Điều 41 Điều lệ Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ

lục II đính kèm: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,89% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Quy chế bầu cử Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

- Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện bầu làm Thành viên HĐQT Vietnam Airlines: Tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là 99,89% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

D. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Sau khi nghe bà Kim Thị Thu Huyền - Trưởng Ban Thư ký báo cáo Đại hội về tóm tắt dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội, 100% cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đã thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Ông Đặng Ngọc Hòa - Chủ tọa Đại hội đã tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập vào hồi 11h50 ngày 25/6/2025 ngay sau khi Đại hội kết thúc chương trình nghị sự.

Đại hội bế mạc lúc 12h05 ngày 25/6/2025.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN**

Kim Thị Thu Huyền

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Đặng Ngọc Hòa

**TỔNG CÔNG TY
HÀNG KHÔNG VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

*Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
("Vietnam Airlines");*

*Căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 được Đại
hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2025 về việc thông qua
bộ tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2025;*

*Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông
qua ngày 25/6/2025.*

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2025

1. Thông qua một số chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu của Công
ty mẹ - Vietnam Airlines năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH2025	KH2025/ TH2024
1.	Khách vận chuyển	Triệu khách	25,4	111,6%
2.	Tấn vận chuyển có doanh thu (RTK- Revenue Tonne Kilometer)	Tỷ tấn.km	4,89	112,3%
3.	Doanh thu công ty mẹ	Tỷ đồng	93.283	110,4%
4.	Lợi nhuận trước thuế công ty mẹ	Tỷ đồng	4.168	149,6%

2. Thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2025: Tổng mức đầu tư phát triển không vượt quá 2.090 tỷ đồng. Việc triển khai các dự án đầu tư phải tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục đầu tư theo quy định pháp luật, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư.

3. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị Vietnam Airlines: Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh, được quyền xem xét, điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (nếu cần thiết), nhằm đảm bảo tối ưu hóa hiệu quả sử dụng nguồn lực, thích ứng linh hoạt trước các biến động khó lường của kinh tế thế giới; báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất về kết quả thực hiện.

Điều 2. Về Báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận

1. Thông qua Báo cáo tài chính của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập với các chỉ tiêu chính như sau:

DVT: tỷ đồng

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2024)		
A. Tổng cộng tài sản	49.461	58.187
1. Tài sản ngắn hạn	8.233	17.338
2. Tài sản dài hạn	41.228	40.849
B. Tổng cộng nguồn vốn	49.461	58.187
1. Nợ phải trả	55.063	67.531
2. Vốn chủ sở hữu	(5.602)	(9.344)
Trong đó:		
- Vốn góp của chủ sở hữu	22.144	22.144
- Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế chưa phân phối	(29.747)	(33.614)
II. KẾT QUẢ HĐKD NĂM 2024		
1. Tổng doanh thu và thu nhập	84.478	112.707
Trong đó: Doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu tài chính	83.764	107.208
2. Tổng chi phí SXKD, tài chính và khác	81.690	104.361

CHỈ TIÊU	CÔNG TY MẸ	HỢP NHẤT
Trong đó: Chi phí hoạt động SXKD, chi phí tài chính	81.474	104.080
3. Lãi/(Lỗ) trong công ty liên kết		70
4. Lợi nhuận/(Lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	2.290	3.199
5. Lợi nhuận/(Lỗ) kế toán trước thuế	2.787	8.416
- Chi phí thuế thu nhập hiện hành	12	390
- Chi phí thuế thu nhập hoãn lại		68
6. Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế TNDN	2.775	7.958
Trong đó:		
- Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế của Công ty mẹ		7.564
- Lợi nhuận/(Lỗ) sau thuế của CĐ không kiểm soát		394

Trường hợp cơ quan thuế hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra kết luận có sự điều chỉnh về các chỉ tiêu có liên quan đến kết quả sản xuất, kinh doanh, chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2024, ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị Vietnam Airlines điều chỉnh các chỉ tiêu theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

2. Thông qua việc không phân phối lợi nhuận năm tài chính 2024 nhằm tập trung nguồn lực cho phục hồi tài chính, đảm bảo cân đối dòng tiền và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị Vietnam Airlines năm 2024 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2024 của HĐQT*).

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Vietnam Airlines, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên năm 2024 (*Chi tiết nêu Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2024 của HĐQT*).

Điều 5. Về Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

1. Thông qua kết quả thực hiện quỹ tiền lương, thù lao năm 2024 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát với tổng số tiền là **6.216,8** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 5.411,9 triệu đồng
- Quỹ thù lao: 804,9 triệu đồng

2. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát là **9.432** triệu đồng, trong đó:

- Quỹ tiền lương: 8.184 triệu đồng
- Quỹ thù lao: 1.248 triệu đồng

3. Đại hội ủy quyền Hội đồng quản trị phân phối quỹ tiền lương, thù lao năm 2025 của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát. Nếu có sự thay đổi về số lượng Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cũng như thời gian làm việc trong năm, thì quỹ tiền lương, thù lao sẽ được thay đổi tương ứng.

Điều 6. Thông qua Báo cáo cập nhật của Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025 (*Chi tiết nêu tại Tờ trình số 1046/TTr-TCTHK-HĐQT ngày 24/6/2024 của HĐQT*). ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Đề án cơ cấu lại Vietnam Airlines giai đoạn đến hết năm 2025, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung chi tiết của Đề án và báo cáo ĐHĐCĐ kết quả triển khai.

Điều 7. Về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vietnam Airlines

1. Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh theo chi tiết tại Phụ lục I đính kèm.

2. Thông qua việc sửa đổi Điều 5, Điều 29, Điều 41 Điều lệ Vietnam Airlines theo chi tiết tại Phụ lục II đính kèm.

Điều 8. Về việc bổ nhiệm lại các thành viên Hội đồng quản trị

1. Thông qua kết quả bầu lại ông Đặng Ngọc Hòa (CCCD số 025072000351) làm Thành viên Hội đồng quản trị Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

2. Thông qua kết quả bầu lại ông Lê Hồng Hà (CCCD số 001072092645) làm Thành viên Hội đồng quản trị Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

3. Thông qua kết quả bầu lại ông Tạ Mạnh Hùng (CCCD số 033072001572) làm Thành viên Hội đồng quản trị Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

4. Thông qua kết quả bầu lại ông Lê Trường Giang (CCCD số 024067006666) làm Thành viên Hội đồng quản trị Vietnam Airlines với nhiệm kỳ 05 năm kể từ ngày 25/6/2025.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Vietnam Airlines biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/6/2025.

3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Trưởng các Cơ quan, Đơn vị và toàn thể cổ đông Vietnam Airlines chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật và Điều lệ Vietnam Airlines./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- Bộ Tài chính;
- UBCKNN, HOSE, VSDC;
- Lưu: VT, VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Đặng Ngọc Hòa

Phụ lục I

THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA VIETNAM AIRLINES

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

Không có

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

Không có

3. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (loại trừ hoạt động đấu giá và thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4791	
2	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác như bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ, bán thông qua máy bán hàng tự động ... (loại trừ hoạt động đấu giá và thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung	4799	

	cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)		
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không: Chi tiết: (i) Hoạt động hàng không chung (bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố (loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối); (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.	5223	
4	Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải trong nước và nước ngoài	4610	

5	Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan Chi tiết: Xuất, nhập khẩu tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, các trang thiết bị phục vụ dây chuyền vận tải hàng không và những mặt hàng khác theo quy định của Nhà nước để phục vụ vận chuyển hàng không của Vietnam Airlines; Thuê, cho thuê, thuê mua và mua, bán tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, thiết bị huấn luyện và các trang thiết bị khác phục vụ dây chuyền vận tải hàng không	3030	
6	In ấn Chi tiết: in bao bì (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811	
7	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động (loại trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)	7830	
8	Bưu chính Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bưu chính (loại trừ dịch vụ bưu chính công ích)	5310	
9	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh dịch vụ du lịch; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam)	7912	

Phụ lục II

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ VIETNAM AIRLINES

1. Sửa đổi, bổ sung một số Khoản tại Điều 5

a) Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 như sau:

“2. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không: (i) Hoạt động hàng không chung (bay hiệu chuẩn các đài dẫn đường hàng không, sửa chữa bảo dưỡng đường điện cao thế, phục vụ dầu khí, trồng rừng, kiểm tra môi trường, cấp cứu y tế, bay phục vụ cho nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội); (ii) Dịch vụ chuyên ngành hàng không khác; (iii) kinh doanh dịch vụ thương mại, khách sạn, bán hàng miễn thuế trực tuyến và tại khu cách ly ở cửa khẩu quốc tế sân bay, trên tàu bay, tại các tỉnh, thành phố (loại trừ Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối); (iv) Cung ứng các dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa, trong thành phố và các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không, sân bay; các dịch vụ khác phục vụ hành khách, hàng hóa đi, đến và chuyển tiếp của các hàng hàng không nội địa và quốc tế; (v) Triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy, quy đổi, phân phối, giao dịch mua bán dặm, thẻ Khách hàng thường xuyên và các sản phẩm liên quan đến chương trình Khách hàng thường xuyên.”

b) Sửa đổi, bổ sung Khoản 6 như sau:

“6. Sản xuất máy bay, tàu vũ trụ và máy móc liên quan: Xuất, nhập khẩu tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, các trang thiết bị phục vụ dây chuyền vận tải hàng không và những mặt hàng khác theo quy định của Nhà nước để phục vụ vận chuyển hàng không của Vietnam Airlines; Thuê, cho thuê, thuê mua và mua, bán tàu bay, động cơ, phụ tùng, thiết bị hàng không, thiết bị huấn luyện và các trang thiết bị khác phục vụ dây chuyền vận tải hàng không.”

c) Sửa đổi, bổ sung Khoản 11 như sau:

“11. Đại lý môi giới, đấu giá hàng hóa: Dịch vụ đại lý cho các hãng hàng không, các nhà sản xuất tàu bay, động cơ, thiết bị, phụ tùng tàu bay, các công ty vận tải trong nước và nước ngoài.”

d) Sửa đổi, bổ sung Khoản 14 như sau:

“14. In ấn: in bao bì (trừ các loại hình nhà nước cấm).”

e) Sửa đổi, bổ sung Khoản 18 như sau:

“18. Cung ứng và quản lý nguồn lao động (loại trừ Dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng).”

f) Sửa đổi, bổ sung Khoản 32 như sau:

“32. Điều hành tua du lịch: Dịch vụ lữ hành; kinh doanh dịch vụ du lịch; kinh doanh sản phẩm trọn gói gồm vé máy bay và khách sạn kèm thêm bảo hiểm, cho thuê xe ô tô, các dịch vụ giải trí như dịch vụ quá cảnh, tua tham quan, chơi golf (doanh nghiệp chỉ cung cấp dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam (inbound) và lữ hành nội

địa đối với khách vào du lịch Việt Nam như là một phần của dịch vụ đưa khách vào du lịch Việt Nam).

g) Bổ sung nội dung sau vào cuối Khoản 34, 35: “(loại trừ hoạt động đấu giá và thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)”.

h) Bổ sung nội dung sau vào cuối Khoản 37: “(loại trừ dịch vụ bưu chính công ích)”.

2. Thay thế cụm từ “*dự họp*” bằng cụm từ “*tham dự và biểu quyết tại cuộc họp*” tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 29.

3. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 41 như sau:

“2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ VIETNAM AIRLINES và pháp luật có liên quan”.